

BUƯỚC ĐẦU NGHIÊN CỨU TỪ ĐIỂN ĐỊA CHÍ: TRƯỜNG HỢP TỪ ĐIỂN ĐỊA CHÍ BẠC LIÊU

BÙI THANH PHƯƠNG *

Tóm tắt: Bài viết giới thiệu sơ lược về các từ điển địa chí ở Việt Nam, nghiên cứu các đặc điểm nội dung và hình thức của bộ *Từ điển địa chí Bạc Liêu*, từ đó đưa ra một số nhận xét về loại hình từ điển này.

Từ khóa: Từ điển bách khoa, từ điển địa chí, địa chí.

Abstract: The article briefly introduces dictionaries of local geography in Vietnam, studies the characteristics of contents and format of the *Bac Lieu Geographical Dictionary*, thereby drawing some comments on this type of dictionary.

Keywords: Encyclopedic dictionary, dictionaries of local geography, local geography.

1. Đặt vấn đề

Những năm đầu thế kỷ XXI, ở Việt Nam xuất hiện một loại sách mới, đó là từ điển địa chí (TĐĐC). Trong tàng thư từ điển học Việt Nam, đây là danh xưng khá mới mẻ và tương đối lạ với nhiều độc giả, *Từ điển địa chí Bạc Liêu* là một trong số đó. Sự xuất hiện của *Từ điển địa chí Bạc Liêu* nói riêng và các TĐĐC nói chung là một xu hướng tất yếu hay chỉ là một vài trường hợp cá biệt trong sự phát triển của từ điển học Việt Nam? Việc khảo sát,

nghiên cứu công trình này có ý nghĩa quan trọng, góp phần tìm hiểu những đặc điểm của TĐĐC, từ điển bách khoa hiện đại; bước đầu đưa ra những dự đoán về xu thế phát triển của từ điển, bách khoa thư Việt Nam trong những năm tới.

2. Vài nét về loại hình từ điển địa chí Việt Nam

2.1. Địa chí Việt Nam

Địa chí được coi là “sách bác vật” ghi chép, khảo tả, giới thiệu về các mặt địa lý, lịch sử, kinh tế, xã hội, văn hóa,... của một địa phương (làng, xã, huyện, tỉnh, thành phố,...) hay rộng hơn là của một quốc gia, khu vực. Trong lịch sử nhân loại, địa chí đã có lịch sử hàng ngàn năm. Ở nước ta, thể loại này có từ khá sớm. Có thể kể đến các bộ Quốc chí như: *Nam Bắc phiên giới địa đồ* (chưa rõ tác giả, 1172), *Dư địa chí* (Nguyễn Trãi, 1435), *Hoàng Việt nhất thống địa dư chí* (Phan Huy Chú, 1833), *Đại Việt địa dư toàn biên* (Nguyễn Văn Siêu, 1882), *Đồng Khánh địa dư chí* (Quốc sử quán triều Nguyễn, 1886 - 1888),... Các bộ địa phương chí vùng miền như: *Ô Châu cận lục* (Dương Văn An, 1555), *Phủ biên tạp lục* (Lê Quý Đôn, 1776), *Gia Định*

* ThS - Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam; Email: phuongbui241285@gmail.com

thành thông chí (Trịnh Hoài Đức, cuối thế kỷ XVIII - đầu thế kỷ XIX), *Bắc Thành địa dư chí lục* (Lê Chất, 1845),...

Nắm bắt được vai trò và ý nghĩa nhiều mặt của loại sách này trong sự nghiệp xây dựng đất nước, phát triển vùng - địa phương, nhiều tỉnh, huyện,... đã tiến hành biên soạn những bộ địa chí của địa phương mình. Từ cuối thế kỷ XX đến nay, hàng loạt địa chí nối tiếp nhau ra đời như: *Địa phương chí tỉnh Hà Tiên* (1957), *Địa phương chí tỉnh Kiên Giang* (1958), *Địa phương chí tỉnh Biên Hòa* (1963, 1972, 1974), *Địa chí Lạng Sơn* (1999), *Địa chí Gia Lai* (1999), *Địa chí Bắc Giang* (2002 - 2006), *Địa chí Thái Nguyên* (2009), *Địa chí Vĩnh Phúc* (2012), *Địa chí Tuyên Quang* (2014), *Địa chí Vĩnh Long* (2017), *Địa chí Sơn La* (2020),...

Theo Quyết định số 2079/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 22.12.2017 về việc phê duyệt Nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặc biệt cấp quốc gia “Xây dựng bộ *Địa chí Quốc gia Việt Nam*”, hiện nay, Nhà nước ta đang tiến hành biên soạn bộ *Địa chí Quốc gia Việt Nam* (Đại học Quốc gia Hà Nội chủ trì). Đây sẽ là bộ Quốc chí đầu tiên của Việt Nam (kể từ năm 1945) và được biên soạn theo phương pháp mới. Một trong những nội dung quan trọng của nhiệm vụ này là nghiên cứu, đề xuất bộ quy chuẩn xây dựng địa chí, địa phương chí. Bộ quy chuẩn này sẽ góp phần định hướng cho các địa phương trong công tác biên soạn địa chí, giúp các ấn phẩm địa chí ở Việt Nam phát triển theo hướng thống nhất, có quy hoạch và góp phần đảm bảo chất lượng khoa học của công trình.

2.2. Từ điển địa chí Việt Nam

2.2.1. Sự ra đời của những cuốn từ điển địa chí đầu tiên

Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của địa chí nước nhà, vào đầu thế kỷ XXI, những

cuốn TĐĐC đầu tiên cũng lần lượt xuất hiện như: *Từ điển địa chí Bạc Liêu* (2010), *Từ điển địa chí huyện Vũ Thư* (2015),... Như vậy, tính đến nay, loại từ điển này đã có tuổi đời khoảng hai mươi năm, thế nhưng ở Việt Nam hiện nay có rất ít công trình tra cứu có tên gọi là TĐĐC. Theo khảo sát ban đầu, tính đến hết năm 2021, chúng tôi chỉ tìm thấy các công trình sau:

1. *Từ điển địa chí Bạc Liêu* (Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2010);

2. *Từ điển địa chí huyện Vũ Thư* (Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Vũ Thư, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2015);

3. *Từ điển địa chí Vĩnh Long* (Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2017).

Ngoài ra, với nhan đề bao gồm các thành tố “địa chí” và “từ điển”, còn có thêm *Địa chí Bắc Giang - Từ điển* (Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang, Sở Văn hóa Thông tin Bắc Giang và Trung tâm UNESCO Thông tin tư liệu lịch sử và văn hóa Việt Nam, 2002).

Tất cả những công trình kể trên đều do cơ quan quản lý khoa học ở địa phương tổ chức thực hiện dưới sự chỉ đạo trực tiếp của cấp ủy và chính quyền địa phương. Nhân lực chính biên soạn công trình là trí thức địa phương, có sự phối hợp với các nhà khoa học ở các trung tâm khoa học - kỹ thuật hàng đầu cả nước.

2.2.2. Sự khác biệt giữa từ điển địa chí và địa chí

Về loại hình, một số nhà nghiên cứu địa chí khẳng định: giống như địa chí, TĐĐC là sách công cụ; “một thể loại địa chí mới, đang trên đà thử nghiệm” nhưng “chưa mấy thành công” [3, tr.62-68]; là một trong hai

dạng thức chủ yếu của ấn phẩm địa chí Việt Nam sau năm 1975 - địa chí tổng hợp và TĐĐC [6]. Nhiều ý kiến cho rằng TĐĐC “sẽ là xu hướng mới có nhiều sự lựa chọn của các địa phương” [6], “biên soạn địa chí theo phương pháp từ điển là một hướng mới cho sách địa chí thời kỳ tin học” [8].

Mặc dù địa chí và TĐĐC có nội dung rộng, cùng đúc kết và phản ánh các tri thức cơ bản về “thiên” - “địa” - “nhân” từ quá khứ cho đến hiện tại của một địa phương, nhưng vẫn có nhiều điểm khác biệt giữa hai loại hình sách này. Sự khác biệt thể hiện rõ nhất ở cách thức tổ chức, sắp xếp thông tin và những chỉ dẫn tìm kiếm thông tin.

Cách thức biên soạn truyền thống của loại sách này là theo lối chuyên khảo. Hình thức trình bày chủ yếu là theo chương, tiết, mục,... Mỗi một quyển, chương là một chủ đề bao quát tình hình một mặt nào đó của địa phương. Sau đó sẽ là các đơn vị cấu trúc sắp xếp theo thứ tự nhỏ dần. Điều này khiến cho các yếu tố cấu thành chủ đề tri thức có mối liên hệ chặt chẽ, thường xuyên, liên tục và tần số lặp lại cao. Do đó, độc giả, khi tìm kiếm thông tin, buộc phải theo dõi toàn bộ khối văn bản bao quát để tự rút ra câu trả lời cho mình.

Trong khi đó, do đặc trưng thể loại, mối liên hệ giữa các tri thức về địa phương trong TĐĐC không được thể hiện rõ nét như ở địa chí. TĐĐC với chức năng chính là tra cứu, các tri thức về địa phương trong đó thường bao quát về nội hàm, nhưng so với địa chí thì súc tích hơn về mô tả, tức là cố gắng cô đọng bản chất của sự vật, hiện tượng. Mỗi mục trong từ điển này là một điểm tri thức tương đối độc lập và đầy đủ, phản ánh các vấn đề bằng cách diễn đạt rất ngắn gọn, chính xác và khái quát. Thêm vào đó, TĐĐC có hệ thống bảng biểu chỉ

dẫn đa dạng, chi tiết và tiện lợi cho người sử dụng. Vì vậy, độc giả chỉ việc làm theo các chỉ dẫn tra cứu và chuyển đến mục/các mục liên quan, từ đó có thể tìm được câu trả lời một cách nhanh chóng và chính xác.

2.2.3. Phân loại từ điển địa chí

Phân loại TĐĐC là một yêu cầu khó bởi tiêu loại này mới xuất hiện, chưa được nghiên cứu, định nghĩa và xác định về loại hình. Tuy nhiên, dựa vào đặc điểm nội dung và hình thức của các công trình đang lưu hành ở Việt Nam, có thể thấy có sự phân hóa tương đối rõ rệt giữa các từ điển này. Trong số bốn công trình mang tên TĐĐC kể trên, có những từ điển là một công trình độc lập và mang nhiều đặc điểm của một từ điển bách khoa địa phương (*Từ điển địa chí Bạc Liêu*, *Từ điển địa chí huyện Vũ Thư*), nhưng cũng có quyển là một phần hoặc là tài liệu thứ cấp của một bộ địa chí được biên soạn trước đó và có nội dung giống từ điển bách khoa chuyên ngành (*Từ điển địa chí Vĩnh Long*, *Địa chí Bắc Giang - Từ điển*).

Cụm danh từ “TĐĐC” - chúng tôi tạm gọi là “cụm danh từ” thay cho “thuật ngữ” bởi tiêu loại này chưa phổ biến và chưa được xác lập về mặt khoa học - được tạo nên bởi hai thành tố: danh từ trung tâm “từ điển” chỉ một loại sách công cụ dùng để tra cứu và phụ tố “địa chí” - loại sách biên chép về địa lý, lịch sử, phong tục, nhân vật, sản vật,... của một địa phương. Như vậy, đối tượng phản ánh của từ điển này sẽ là một hoặc nhiều công trình địa chí, hoặc các vấn đề về địa chí. Theo đó, nhiệm vụ chính của TĐĐC là cung cấp các tri thức về địa chí; rộng hơn là giải thích, cụ thể hóa và mở rộng những tri thức đã được trình bày, giới thiệu trong một bộ địa chí nào đó. Hiểu theo cách này, TĐĐC sẽ thuộc loại hình từ điển bách khoa chuyên ngành. Trong *Phạm*

lệ của *Địa chí Bắc Giang - Từ điển*, các soạn giả nhấn mạnh: đây là một phần của bộ sách *Địa chí Bắc Giang* biên soạn theo phương pháp từ điển để mở rộng và cụ thể hóa những tri thức mà các chuyên khảo ở hai tập đầu đã trình bày một cách bao quát, đồng thời cũng dễ sử dụng hơn khi cần khai thác thông tin về một đối tượng cụ thể. Cùng chung quan điểm, các tác giả của *Từ điển địa chí Vĩnh Long* cũng khẳng định cuốn sách là nguồn tư liệu quý giá “có giá trị khảo cứu, lưu truyền; nhằm giải thích những từ ngữ có liên quan đến tự nhiên, đơn vị hành chính, dân cư, dân tộc, về lịch sử, văn hóa, kinh tế, an ninh, chính trị, quân sự ở tỉnh Vĩnh Long mà cuốn *Địa chí Vĩnh Long* đã ghi chép và kể lại về vùng đất Vĩnh Long xưa và nay” [5, tr.3].

Cách hiểu trên, dù có thể giải thích cho các trường hợp *Từ điển địa chí Vĩnh Long* và *Địa chí Bắc Giang - Từ điển*, nhưng lại chưa bao quát được các công trình như *Từ điển địa chí Bạc Liêu* và *Từ điển địa chí huyện Vũ Thư*. Trên thực tế, nội dung, cấu trúc và hình thức thể hiện của các từ điển nói trên giống như một cuốn từ điển bách khoa địa phương - một phân nhánh của loại hình từ điển bách khoa; cung cấp các tri thức về địa phương như địa lý tự nhiên, dân cư, lịch sử, kinh tế, văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục,... Trong công trình này có sự xuất hiện của nhiều điểm tri thức giao thoa, gặp gỡ của từ điển bách khoa địa phương và từ điển chuyên ngành/bộ môn địa chí. Với cách hiểu này, ngoài bốn cái tên đã kể trên, theo chúng tôi, ở Việt Nam, còn có một số công trình tra cứu như: *Từ điển Hà Tĩnh* (2000), *Từ điển thành phố Sài Gòn - Hồ Chí Minh* (2001), *Từ điển Thái Bình* (2010), *Từ điển Thái Nguyên* (2018),...

Sự tương đồng về mặt cấu trúc, nội dung, hình thức của TĐĐC và từ điển bách

khoa địa phương được thể hiện khá rõ trong công trình *Từ điển địa chí Bạc Liêu* mà chúng tôi sẽ giới thiệu dưới đây.

3. Công trình *Từ điển địa chí Bạc Liêu*

3.1. Cấu trúc tổng thể của *Từ điển địa chí Bạc Liêu*

Bộ *Từ điển địa chí Bạc Liêu* do Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu chủ trì biên soạn, Nguyễn Quang Ân - Trương Minh Chiến đồng chủ biên, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật xuất bản năm 2010, khổ 19×27 cm, 951 trang (chưa kể các trang giới thiệu Ban Biên soạn, *Lời Nhà xuất bản*, *Lời giới thiệu* và *Lời nói đầu*, *Quy cách biên soạn*, bản đồ,...).

Sách gồm các phần được sắp xếp theo thứ tự như sau:

Phần đầu gồm:

Lời Nhà xuất bản, *Lời giới thiệu* và *Lời nói đầu*: giới thiệu nội dung cơ bản, mục đích biên soạn công trình là “phục vụ đắc lực cho đồng đảo bạn đọc trong và ngoài tỉnh... khi muốn tìm hiểu về tỉnh Bạc Liêu để thỏa mãn nhu cầu học hỏi và tình cảm quê hương của mình”, “phục vụ cho việc vạch ra các kế hoạch xây dựng và phát triển đúng đắn, sát hợp với địa phương”; khái quát tiến trình lịch sử, thành tựu trong quá trình đổi mới và hội nhập, đặc trưng văn hóa của địa phương.

Quy cách biên soạn: xác định thể tài và trình bày nội dung chính của từ điển; cách sắp xếp và tra cứu từ điển.

Phần từ điển gồm 1.694 mục từ sắp xếp theo thứ tự chữ cái tiếng Việt và theo trình tự thanh điệu: *không dấu*, *huyền*, *hỏi*, *ngã*, *sắc*, *nặng*. Phần này có kèm theo tranh ảnh, bản đồ minh họa, các phụ bản màu.

Phần cuối sách gồm:

Phụ lục: gồm phụ lục *Tổ chức và quan*

chức hành chính các cấp ở miền Nam trước ngày 30.4.1975 (71 mục từ về chức quan và tổ chức liên quan đến nội dung *Từ điển địa chí Bạc Liêu*); phụ lục *Kết quả tổng điều tra dân số và nhà ở ở tỉnh Bạc Liêu tính đến ngày 01.4.2009*.

Mục lục: trình bày thứ tự các phần, mục có kèm số trang. Ở phần này, sau tên mục, các tác giả có chú thêm chủ đề phân loại, ví dụ: CẦN BÃI địa danh, CÁNH TAY TƯỢNG SIVA cổ vật, CẦU SẬP khóm,...

Sách không có bài giới thiệu tổng quát về tỉnh; không có biên niên sử các sự kiện lớn và bảng đối chiếu tên riêng tiếng Việt, tiếng nước ngoài.

3.2. Cấu trúc bảng đầu mục

Từ điển địa chí Bạc Liêu được biên soạn với phương châm “thu thập rộng, ghi chép chọn lọc, coi trọng tính thực tế sử dụng, đáp ứng nhu cầu tra cứu của nhiều đối tượng bạn đọc trong và ngoài tỉnh”... [9, *Lời giới thiệu*].

Các tác giả của bộ sách đã tiến hành xây dựng bảng mục từ dựa trên sự phân loại tri thức thành 11 chủ đề chính:

Tự nhiên: địa mạo, thủy văn, khí hậu, thổ nhưỡng,...

Hành chính: các đơn vị hành chính trước năm 1975 (thôn, ấp, tổng, xã, quận, phủ, tỉnh, trấn, xứ, đạo,...) và hiện nay (ấp, xã, phường, thị trấn, thị xã, huyện, tỉnh,...).

Dân cư: các dân tộc và dòng họ.

Lịch sử: sự kiện và các di tích, dấu tích.

Kinh tế: các ngành nghề, sản vật, vật nuôi, cây trồng,... truyền thống của tỉnh; công cụ sản xuất tiêu biểu; các ngành nghề hiện nay (nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, giao thông vận tải, thương mại, du lịch, tài chính - ngân hàng); chợ, trung tâm thương

mại; các công trình giao thông, thủy lợi như đê, cống, cảng, bến,...

Văn hóa: tôn giáo, tín ngưỡng, tập tục; lễ hội, ngày tết; món ăn, trang phục, nhà ở truyền thống; di chỉ, hiện vật khảo cổ; các công trình tôn giáo - tín ngưỡng như đình, chùa, đền, miếu, nhà thờ,...; thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ; nhạc cụ, đồ chơi, trò chơi dân gian; tác phẩm văn học, nghệ thuật, khoa học,... viết về Bạc Liêu hoặc tác giả là người địa phương.

Quân sự, chiến tranh: các công trình như đồn, bốt, doanh trại, xưởng quân giới,...; chiến dịch, trận đánh,...; đơn vị, tổ chức, lực lượng vũ trang;...

Chính trị, xã hội: các cơ quan Đảng, Nhà nước, đoàn thể quần chúng từ năm 1945 đến nay; nhà tù, trại giam; đối tượng chính sách.

Khoa học, giáo dục, y tế, thể dục - thể thao: tri thức dân gian về các loại bệnh tật phổ biến, bài thuốc, khám chữa bệnh và một số lĩnh vực khác; đề tài, kết quả nghiên cứu khoa học; trường học, bệnh viện, trung tâm y tế; các môn thể thao và tổ chức thể dục thể thao ở địa phương.

Nhân vật, tập thể tiêu biểu: Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Đại biểu Quốc hội tỉnh; Tướng lĩnh Quân đội nhân dân Việt Nam; Nghệ sĩ, nhà giáo, thầy thuốc (ưu tú, nhân dân); Giáo sư, Phó giáo sư, Tiến sĩ, người nổi tiếng trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học, kỹ thuật, quân sự,...; Bí thư Tỉnh ủy; người địa phương khác có đóng góp quan trọng với Bạc Liêu.

Địa danh: địa danh cổ; địa danh lịch sử, kinh tế, văn hóa,...

Nhìn chung, với các chủ đề tri thức nêu trên, bảng mục từ - bộ xương sống của *Từ điển địa chí Bạc Liêu* - về cơ bản đã thể

hiện rõ tính hệ thống, tính toàn bộ và toàn diện của công trình: toàn bộ địa giới tỉnh Bạc Liêu trong các thời kỳ lịch sử; toàn diện trên tất cả các lĩnh vực tự nhiên, hành chính, dân cư, lịch sử, kinh tế, văn hóa, xã hội,...

3.3. Cấu trúc nội dung mục từ

Để xây dựng bảng mục từ, các soạn giả của *Từ điển địa chí Bạc Liêu* đã tiến hành phân loại tri thức theo 11 chủ đề. Trong mỗi chủ đề, lại tiếp tục có sự phân loại chi tiết hơn thành các loại mục. Sau đó, một trong những công việc đòi hỏi nhiều công sức nhất đối với người biên soạn từ điển là thiết kế cấu trúc nội dung mục từ. Tùy theo từng loại mục, cấu trúc nội dung sẽ được thể hiện khác nhau, cụ thể:

Mục từ đơn vị hành chính, địa danh (AN BIÊN, AN KHOA, BA ĐÌNH, BÀ CHẴNG, BẠC LIÊU, BÀU RÁNG,...) gồm các thông tin: 1. Đầu mục từ: tên đơn vị hành chính, địa danh; 2. Định danh (chủ yếu là định danh bằng từ bao: ấp, xã, huyện, hạt,...); 3. Địa giới hành chính; 4. Thời gian thành lập, tồn tại; 5. Đặc điểm tự nhiên, dân cư, lịch sử, kinh tế, văn hóa, giáo dục,...; 6. Một số thông tin có liên quan: số lượng thương binh, liệt sĩ, trường học, nhà thờ,... 7. Hình ảnh minh họa (nếu có).

Mục từ cơ quan, tổ chức, đơn vị (BAN AN NINH HUYỆN GIÁ RAI, BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY, BAN DÂN VẬN TỈNH ỦY, HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU, HỘI KIẾN TRÚC SƯ,...) gồm các thông tin: 1. Đầu mục từ: tên cơ quan, tổ chức, đơn vị; 2. Các tên gọi khác (nếu có); 3. Thời gian, địa điểm, hoàn cảnh ra đời; 4. Căn cứ thành lập, quá trình hoạt động; 5. Cơ cấu tổ chức, lãnh đạo, thành phần tham gia; 6. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; 7. Trụ sở; 8. Thành tích, các hình thức khen thưởng.

Mục từ thắng cảnh, di tích lịch sử - văn hóa, di chỉ khảo cổ, cơ sở tôn giáo - tín ngưỡng,... (AM CÔ BẦY, AM VĨNH LINH, CHÙA GIÁC HOA, CHÙA HÒA BÌNH,...) gồm các thông tin: 1. Đầu mục từ: tên gọi thắng cảnh, di tích, chỉ di,...; 2. Thời gian, địa điểm xây dựng/phát hiện; 3. Mô tả thắng cảnh, di tích, chỉ di,... (kiến trúc, màu sắc, chất liệu,...); 4. Sự biến đổi qua các thời kỳ; 5. Các hoạt động văn hóa tinh thần, thể chất, sinh hoạt cộng đồng gắn với thắng cảnh, di tích, chỉ di,...; 6. Các hình thức công nhận: di tích lịch sử, di tích quốc gia,...

Mục từ sự kiện, hoạt động, phong trào, thời kỳ lịch sử,... (GIẢI THỂ TỈNH BẠC LIÊU, CUỘC NỔI DẬY Ở NINH THẠNH LỢI, CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 Ở QUẬN PHƯỚC LONG,...) gồm các thông tin: 1. Đầu mục từ: tên sự kiện, hoạt động,...; 2. Tên gọi khác nếu có; 3. Thời gian, bối cảnh diễn ra sự kiện, hoạt động,...; 4. Diễn biến; 5. Kết quả; 6. Hình ảnh minh họa (nếu có).

Mục từ sản vật, bảo vật, công cụ lao động, đồ dùng sinh hoạt,... (BÀN NGHIÊN PESANI, BÀN TAY THẦN VISNU, BÀN TAY TƯỢNG THẦN SIVA, NỒI GÓM,...) gồm các thông tin: 1. Đầu mục từ: tên gọi của sản vật, bảo vật, công cụ lao động,...; 2. Tên gọi khác, ký hiệu (nếu có); 3. Địa danh/người phát hiện/lưu giữ/sáng tạo; 4. Tác dụng, công dụng; 5. Mô tả: chất liệu, màu sắc, kích thước, hương vị,...; 6. Cách chế tạo/chế biến, sử dụng; 7. Các hình thức công nhận; 8. Hình ảnh minh họa (nếu có).

Mục từ về công trình xây dựng, chợ, làng nghề truyền thống,... (ĐÊ BIỂN ĐÔNG, ĐÊ TRƯỜNG SƠN, CHỢ HỘ PHÒNG, CHỢ KINH TƯ, CHỢ NGAN DỪA, CHỢ PHƯỚC LONG,...) gồm các thông tin: 1. Đầu mục từ: tên gọi công trình

xây dựng, chợ,...; 2. Định danh; 3. Thời gian, địa điểm thành lập/xây dựng; 4. Mô tả công trình: cấu trúc, chất liệu, công suất,...; 5. Vai trò, tác dụng; 6. Sự kiện, hoạt động nổi bật gắn với công trình (nếu có); 7. Hình ảnh minh họa (nếu có).

Mục từ tác phẩm, văn kiện, thư tịch,... (LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ TỈNH BẠC LIÊU, LA COCHINCHINE ET SES HABITANTS, DANH SÁCH CÁC XÃ,...) gồm các thông tin: 1. Đầu mục từ: tên tác phẩm, văn kiện, thư tịch,...; 2. Tác giả; 3. Thời gian, địa điểm ra đời; 4. Hoàn cảnh ra đời; 5. Nội dung cơ bản; 6. Tác dụng, ảnh hưởng; 7. Một số thông tin khác: tình trạng văn bản, thể loại, chất liệu,...; 8. Hình ảnh minh họa (nếu có).

Mục từ nhân vật (NGUYỄN VĂN ĐÁNG, NGUYỄN VĂN ĐĂNG, NGUYỄN TỬ QUANG, LÊ THỊ RIÊNG,...) gồm các thông tin: 1. Đầu mục từ: tên nhân vật; 2. Tên gọi khác (nếu có); 3. Chức nghiệp; 4. Năm sinh - năm mất; 5. Quê quán; 6. Cuộc đời và sự nghiệp, hoạt động; 7. Tranh, ảnh chân dung (nếu có).

Mục từ tín ngưỡng, tập quán, ngành nghề, kinh nghiệm dân gian, thói quen sinh hoạt và lao động sản xuất (ĂN UỐNG NGÀY THƯỜNG CỦA NGƯỜI HOA, THỜ THẦN NÔNG, THỜ TỔ NGHỀ,...) gồm các thông tin: 1. Đầu mục từ; 2. Tên gọi khác nếu có; 3. Định nghĩa; 4. Địa danh/dân tộc có tín ngưỡng, tập quán,...; 5. Các hoạt động chủ yếu; 6. Tranh, ảnh minh họa (nếu có).

Mục từ dân tộc, dòng họ (HỌ CUNG, HỌ NGUYỄN TÂN, HỌ QUÁCH,...) gồm các thông tin: 1. Đầu mục từ: tên dân tộc, dòng họ; 2. Gốc tích; 3. Khu vực phân bố; 4. Các di sản của dân tộc, dòng họ: từ đường, gia phả...; 5. Những nhân vật tiêu biểu; 6. Đóng góp, cống hiến cho quê hương, tập thể (nếu có).

Mục từ thuật ngữ, khái niệm (CHO VAY THEO MÙA, BỆNH PHONG, BỆNH BINH,...) gồm các thông tin: 1. Đầu mục từ: thuật ngữ, khái niệm; 2. Định nghĩa theo lối tường giải thuật ngữ, khái niệm; 3. Một số tri thức bách khoa khác.

Nhìn chung, bảng mục từ của *Từ điển địa chí Bạc Liêu* tạo nên sự kết nối tương đối chặt chẽ theo chiều dọc của công trình. Tuy nhiên, gắn kết theo chiều ngang (thể hiện ở cấu trúc mục từ) đôi chỗ còn rời rạc và thiếu nhất quán. Trong khi, các mục từ về thuật ngữ, khái niệm; hành chính có cấu trúc nội dung thống nhất; thì các mục từ cơ quan tổ chức, nhân vật, sự kiện,... chưa tuân thủ nghiêm ngặt cấu trúc và trật tự nội dung của từng loại mục (ví dụ: xem các mục từ NGUYỄN VĂN CHÁNH, NGUYỄN VĂN ĐÁNG, NGUYỄN VĂN UÔNG,...). Thực ra, tùy vào điều kiện cụ thể, có thể thêm, bớt, đan xen, điều chỉnh trật tự các bộ phận ở hợp phần nội dung. Thế nhưng, trừ các trường hợp đặc biệt, để tạo nên tính khoa học và thống nhất, trật tự cấu trúc này nên được đảm bảo trong toàn công trình.

Bên cạnh đó, mức độ ưu tiên giữa các mục từ chưa được thể hiện rõ. Mặc dù đóng góp của nhiều nhân vật, tầm ảnh hưởng của nhiều sự kiện, tổ chức,... là tương đối giống nhau, thế nhưng trường độ các mục từ này lại có sự chênh lệch rõ rệt (xem HUYỆN ỦY GIÁ RAI, HUYỆN ỦY PHƯỚC LONG,...). Điều này không chỉ làm mất đi sự cân đối về cấu trúc, hạn chế tính khoa học của từ điển, mà còn khiến cho độc giả có cảm giác sách được biên soạn một cách tùy hứng, mục từ nào có nhiều tài liệu thì viết nhiều, mục từ nào có ít tài liệu thì viết ít,...

4. Nhận xét

Từ điển địa chí Bạc Liêu là một trong số ít công trình mang tên TĐC đang được

lưu hành ở Việt Nam. Dựa vào hình thức biểu hiện và nội dung công trình có thể khẳng định đây thực chất là một cuốn từ điển bách khoa địa phương với chức năng cung cấp các thông tin phản ánh những đặc điểm tiêu biểu cho khu vực địa lý/đơn vị hành chính Bạc Liêu.

Về hình thức, đây là một công trình tra cứu với 1.694 mục từ chính văn và 71 mục từ phụ lục, được sắp xếp theo trật tự bảng chữ cái tiếng Việt. Sách có hệ thống chỉ dẫn rõ ràng, chính xác, tiện dụng. *Tính chất bách khoa* của công trình tra cứu này thể hiện rõ nét ở bảng mục từ với nhiều chủ đề, lĩnh vực tri thức như: địa lý, lịch sử, kinh tế, chính trị, văn hóa, tôn giáo, giáo dục, khoa học, dân tộc, phong tục tập quán, danh lam thắng cảnh, nhân vật, tài nguyên,... Trong các mục, ngoài định nghĩa, giải thích sự vật, hiện tượng, còn có rất nhiều tri thức bách khoa khác.

Tính địa phương: đa số các mục từ của *Từ điển địa chí Bạc Liêu* đều hướng đến làm rõ các đặc điểm địa phương. Nhìn chung, các tác giả đã xác định khá rõ nhiệm vụ trọng tâm khi biên soạn công trình là đúc kết được toàn bộ những hiểu biết về đất và người Bạc Liêu “trong sự vận động không ngừng cả về không gian và thời gian, cả về đồng đại và lịch đại”, từ địa lý tự nhiên, địa danh, cư dân, lịch sử, kinh tế, văn hóa, quân sự và chiến tranh đến chính trị, xã hội, khoa học, giáo dục, y tế, thể dục - thể thao [9, *Lời giới thiệu*]. Do đó, hệ thống các chủ đề tri thức và số lượng, cấu trúc nội dung mục từ thuộc mỗi chủ đề được xây dựng dựa trên tình hình thực tế của tỉnh mà vẫn đảm bảo theo những nguyên tắc khoa học nhất định. Thông qua công trình, độc giả có thể thấy khá rõ bức tranh toàn cảnh cùng những đặc điểm kinh tế, văn hóa, xã hội, chính trị, quân sự, pháp

luật,... của Bạc Liêu, nhất là từ khi tái lập tỉnh (năm 1997) cho đến nay.

Như vậy, khác với *Từ điển địa chí Vĩnh Long, Địa chí Bắc Giang - Từ điển* - có nhiệm vụ giải thích, cụ thể hóa và mở rộng những tri thức đã được trình bày trong một bộ địa chí đã xuất bản trước đó, thực chất *Từ điển địa chí Bạc Liêu* là một cuốn từ điển bách khoa địa phương. Vì vậy, theo chúng tôi, để tránh gây hiểu lầm, những công trình có hình thức thể hiện và tính chất nội dung như *Từ điển địa chí Bạc Liêu* nên được gọi là *Từ điển (Bạc Liêu)* hoặc *Từ điển bách khoa (Bạc Liêu)*.

Hiện tượng *Từ điển địa chí Bạc Liêu* phần nào đó đã phản ánh thực trạng biên soạn từ điển ở Việt Nam hiện nay. Từ điển bách khoa địa phương, trong nhiều năm qua, dù đã được xuất bản ở nhiều tỉnh, thành trong cả nước, nhưng trên thực tế, nó chưa được chuẩn bị nhiều về lý thuyết từ điển học và ít nhiều còn mang tính tự phát. Nói cách khác, có những công trình mới được biên soạn dựa trên những ý tưởng ban đầu, mà chưa theo một mô hình thực sự mang tính quy chuẩn. Cũng giống như nhiều công trình cùng tiểu loại khác, *Từ điển địa chí Bạc Liêu* còn tồn tại một số hạn chế. Trong đó, hạn chế lớn nhất là chưa đảm bảo được sự cân đối và nhất quán về cấu trúc vi mô trong toàn bộ công trình. Nguyên nhân của những hạn chế này, một phần nằm ở đội ngũ biên soạn thiếu đi bàn tay của các nhà từ điển học - những người có kiến thức chuyên sâu và thành thực nghiệm vụ từ điển.

Tuy nhiên, trên đây là hạn chế mà những người đi tiên phong thường mắc phải. *Từ điển địa chí Bạc Liêu* vẫn là công trình có nhiều ưu điểm nổi bật: cách trình bày khoa học; dung lượng kiến thức lớn, bao quát toàn bộ các vấn đề cơ bản của địa phương

xưa và nay; các chỉ dẫn tra cứu rõ ràng, chính xác và phản ánh rất rõ những đặc điểm nổi bật của địa phương.

5. Kết luận

Sự ra đời của TĐĐC gắn bó chặt chẽ với quá trình phát triển của thể loại địa chí, từ điển học và bách khoa thư học Việt Nam. *Từ điển địa chí Bạc Liêu* là một trong những gương mặt đại diện cho phân nhánh từ điển bách khoa địa phương của từ điển bách khoa Việt Nam. Lại có người cho rằng đây là loại hình mới và sự ra đời của nó chỉ là một thử nghiệm với kết quả không mấy thành công. Cũng có ý kiến nhận định loại hình này sẽ là xu hướng mới được nhiều địa phương lựa chọn. Sự xuất hiện của các quan điểm không đồng nhất, thậm chí trái chiều, khiến cho việc nghiên cứu *Từ điển địa chí Bạc Liêu* nói riêng và TĐĐC nói chung càng trở nên quan trọng. Đáng tiếc là, trong những năm qua, ở Việt Nam, tiểu loại này chưa được quan tâm đúng mức. Gần như không thể tìm thấy bất cứ bài nghiên cứu, lý luận nào về TĐĐC. Đó đây, trong vài bài nghiên cứu địa chí hoặc lời nói đầu của một số công trình bách khoa có nhắc đến TĐĐC. Số lượng các ấn phẩm về thể loại này cũng rất ít.

TĐĐC là một hiện tượng mới nảy sinh trong tiến trình phát triển của từ điển học thực hành ở Việt Nam. Liệu nó có phải là từ điển bách khoa địa phương hay không và có trở thành một xu hướng phát triển của từ điển, bách khoa thư hay không cần tiếp tục theo dõi, nghiên cứu thêm. Tuy nhiên, có một thực tế không thể phủ nhận là: TĐĐC - dù với tư cách là một hiện tượng cá biệt; hay với tư cách là người mở đầu, tiên

phong cho một xu hướng mới - đã góp phần khẳng định sự phát triển và biến đổi không ngừng của từ điển học và bách khoa thư học Việt Nam trong những năm gần đây. Vì vậy, trong các bài viết sau, chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu các trường hợp *Từ điển địa chí Vĩnh Long*, *Từ điển địa chí huyện Vũ Thư*, *Địa chí Bắc Giang - Từ điển*,... để có thể khái quát những đặc tính căn bản và đề xuất mô hình cấu trúc của TĐĐC.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Văn Cẩn, *Địa chí Việt Nam*, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, Hà Nội, 2006.
- [2] Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Vũ Thư, *Từ điển địa chí huyện Vũ Thư*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2015.
- [3] Nguyễn Thanh Lợi, “Biên soạn địa chí ở các tỉnh phía Nam từ sau năm 1975”, in trong *Tạp chí Nghiên cứu lịch sử*, số 7, tr.62-68, 2006.
- [4] Nguyễn Kim Thân, *Những vấn đề về bách khoa toàn thư và ngôn ngữ trong từ điển bách khoa*, trong *Nguyễn Kim Thân tuyển tập*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2003.
- [5] Tỉnh ủy - Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long, *Từ điển địa chí Vĩnh Long*, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2017.
- [6] Phạm Hồng Toàn, “Biên soạn sách địa chí và xây dựng tài liệu địa chí ở Việt Nam”, *Tạp chí Thư viện Việt Nam*, số 3(35) tháng 5.2012.
- [7] Hà Học Trạc, *Lịch sử - lý luận và thực tiễn biên soạn bách khoa toàn thư*, Nxb. Từ điển bách khoa, Hà Nội, 2004.
- [8] Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang, *Địa chí Bắc Giang - Từ điển*, Sở Văn hóa Thông tin Bắc Giang và Trung tâm UNESCO Thông tin tư liệu lịch sử và văn hóa Việt Nam, 2002.
- [9] Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu, *Từ điển địa chí Bạc Liêu*, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, 2010.